

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Đề án Tổng thể phát triển thể lực tầm vóc Người Việt Nam giai đoạn II (2023 - 2030) trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 (Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ);

Thực hiện Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2015-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh);

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2359/TTr-SVHTTDL ngày 10/8/2023,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn II (2023 - 2030) trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nhằm phát triển thể lực, tầm vóc người Bình Phước trong những năm tới góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng cường sức khỏe và tuổi thọ của người dân.

- Tăng cường sự quản lý của các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng và sự tham gia của toàn xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

### 2. Yêu cầu

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ, lồng ghép với các kế hoạch, đề án, các chương trình mục tiêu liên quan đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân; tăng cường công tác tuyên truyền trong toàn xã hội về Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn II (2023 - 2030) trên địa bàn tỉnh thành phong trào của toàn xã hội cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Đề án đã được ban hành tại Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh nhằm đạt các kết quả sau:

## 1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh, giảm mạnh tỷ lệ suy dinh dưỡng để cải thiện các chỉ số cơ bản của trẻ em 05 tuổi và đảm bảo các tiêu chí đánh giá thể lực, tâm vóc thân thể của thanh niên Bình Phước lứa tuổi trưởng thành.

## 2. Mục tiêu cụ thể

a) Nhân rộng những thành quả của mục tiêu giai đoạn I và mở rộng trong toàn tỉnh.

b) Cải thiện tâm vóc thân thể của thanh niên Bình Phước đạt nhịp độ tăng trưởng ổn định.

- Đối với nam 18 tuổi: Chiều cao trung bình 168,5 cm.

- Đối với nữ 18 tuổi: Chiều cao trung bình 157,5 cm.

c) Cải thiện thể lực, sức bền và sức mạnh đạt các chỉ số sau:

- Đối với nam 18 tuổi:

+ Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 1.150 m.

+ Lực bóp tay thuận đạt trung bình 48 kg.

- Đối với nữ 18 tuổi:

+ Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 1.000 m.

+ Lực bóp tay thuận đạt trung bình 34 kg.

d) Hình thành phong trào toàn xã hội chăm lo phát triển thể lực, tâm vóc Việt Nam; mở rộng các hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí lành mạnh, giúp con người phát triển hài hòa về thể lực, trí lực, tâm lực.

đ) Tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên nhằm giảm thiểu các bệnh về tim mạch, bệnh béo phì, bệnh gây bất bình thường về chiều cao thân thể, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

e) Thông tin, giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi xã hội và huy động sự tham gia của toàn xã hội trong các hoạt động để phát triển thể lực, tâm vóc người Bình Phước.

## 3. Triển khai chương trình của Đề án:

**a) Chương trình 1:** Tiếp tục Nghiên cứu triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tâm vóc người Việt Nam.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Cục Thống kê.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2030.

- Nhiệm vụ: Phối hợp với các ngành, xây dựng các chỉ số sinh học và các tiêu chí, tiêu chuẩn phát triển thể lực, tâm vóc; đề xuất khả năng can thiệp cải thiện thể lực, tâm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Nội dung chủ yếu:

+ Lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch của ngành, khảo sát, thống kê các chỉ số sinh học và tổng hợp các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá thể lực, tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

+ Lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch khảo sát, thống kê số liệu về yếu tố di truyền và môi trường chi phối chiều cao đứng.

+ Lồng ghép vào các chương trình điều tra tổng hợp và xác định tần số bệnh tật gây bất thường về tầm vóc thân thể, thể lực; đề xuất một số biện pháp can thiệp.

- Tiêu chí đánh giá: Có tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể để đánh giá thể lực, tầm vóc người Việt Nam; thí điểm triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tầm vóc người Việt Nam từ 03 tuổi đến 18 tuổi ở 25% số trường mẫu giáo và phổ thông trên địa bàn tỉnh.

**b) Chương trình 2:** Chăm sóc dinh dưỡng kết hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Tỉnh Đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2030.

- Nhiệm vụ: Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai, trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên đến 18 tuổi.

- Nội dung chủ yếu:

+ Tiếp tục chương trình chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ em dưới 5 tuổi.

+ Nghiên cứu đề xuất chuẩn thực đơn dinh dưỡng hàng ngày phù hợp với các đối tượng của Đề án.

+ Thí điểm hướng dẫn và thực hiện chế độ chăm sóc dinh dưỡng đối với học sinh mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

+ Xây dựng và triển khai chương trình sửa học đường đối với học sinh mẫu giáo, tiểu học.

+ Đánh giá hiệu quả về dinh dưỡng đối với trẻ em và học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi.

+ Đánh giá tổng hợp sự lồng ghép Đề án này với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

- Tiêu chí đánh giá: Đến năm 2030 mở rộng diện hướng dẫn, chăm sóc chế độ dinh dưỡng cho 100% số Trường mẫu giáo và phổ thông; triển khai chương trình sửa học đường đối với toàn bộ các Trường mẫu giáo và tiểu học ở các huyện vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn.

**c) Chương trình 3:** Phát triển thể lực, tầm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi.

- Phân công thực hiện:

- + Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- + Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Xây dựng; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Tỉnh Đoàn.
- + Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2030.
- Nhiệm vụ: Nâng cao chất lượng giờ học thể dục chính khóa; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, hướng dẫn học sinh tự luyện tập thể dục thể thao để tăng cường thể lực, cải thiện chiều cao thân thể.
- Nội dung chủ yếu:
  - + Kiểm tra, đánh giá các tổ chất thể lực theo yêu cầu của Đề án (Chiều cao, cân nặng, lực bóp tay, sức bền) đối với các trường đại diện các vùng theo Kế hoạch chung (thành thị, vùng sâu, vùng xa theo các cấp học): Tiểu học (lớp 5); THCS (lớp 9); THPT (lớp 12).
  - + Cải thiện và tăng cường điều kiện phục vụ hoạt động thể dục thể thao trong trường học bao gồm: cơ chế chính sách, tổ chức quản lý, nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện.
  - + Tận dụng các công trình thể dục thể thao trên địa bàn để phục vụ cho hoạt động giáo dục thể chất trong trường học (chính khóa và ngoại khóa).
  - + Thành lập các Câu Lạc bộ thể thao trong trường học, đặc biệt ở các trường trung học cơ sở.
  - Tiêu chí đánh giá: Đến năm 2030 số trường phổ thông các cấp có Câu Lạc bộ thể dục thể thao, có hệ thống cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao, có đủ giáo viên và hướng dẫn viên thể dục thể thao, thực hiện dạy thể dục nội khóa kết hợp với hoạt động thể thao ngoại khóa chiếm 90% tổng số trường.

**d) Chương trình 4:** Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Phân công thực hiện:
  - + Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
  - + Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Tỉnh Đoàn.
  - + Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2030.
  - Nhiệm vụ: Thông tin, giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi xã hội và huy động sự tham gia của toàn xã hội trong các hoạt động của Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.
  - Nội dung chủ yếu:
    - + Phổ cập thông tin, kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng đối với trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên và thanh niên; các biện pháp tập luyện thể dục thể thao, xây dựng lối sống lành mạnh, phòng chống nguy cơ lây nhiễm bệnh tật.
    - + Kết hợp các biện pháp truyền thông trực tiếp thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia, hệ thống của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo,

Y tế, và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; truyền thông thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử và các biện pháp tiếp thị xã hội.

+ Chủ trì phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên đài, báo của tỉnh và các địa phương.

+ Tuyên truyền bằng hình thức pano, băng rôn tại trung tâm các huyện, thị xã, thành phố.

+ Lồng ghép tuyên truyền trong các giải, hội thi thể thao cấp tỉnh, huyện.

- Tiêu chí đánh giá: Đến năm 2030 tuyên truyền giáo dục để hình thành phong trào xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Bình Phước đối với 90% các trường mẫu giáo, phổ thông trên địa bàn tỉnh.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương: Thực hiện theo Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; thí điểm kết hợp biện pháp dinh dưỡng và phát triển thể dục thể thao trường học; khuyến khích và hỗ trợ thực hiện chương trình sửa học đường; thông tin - truyền thông; quản lý Đề án; hỗ trợ, đầu tư cơ sở vật chất thể dục thể thao cho các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa.

2. Ngân sách địa phương: Thực hiện theo phân cấp ngân sách bảo đảm xây dựng cơ sở vật chất thể dục thể thao và các điều kiện phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, chăm sóc dinh dưỡng học đường, thực hiện chương trình sửa học đường, lồng ghép trong các chương trình, dự án khác theo quy định của Luật Ngân sách.

3. Nguồn kinh phí huy động từ xã hội hóa góp phần bảo đảm dinh dưỡng, cơ sở vật chất tập luyện thể dục thể thao, tổ chức các hoạt động thi đấu thể dục thể thao trường học.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc khai thực hiện Kế hoạch này và làm đầu mối tổng hợp, báo cáo theo đúng quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện và báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện hằng năm, sơ kết, tổng kết và đột xuất khi được yêu cầu (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo chung)/.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ VH, TT & DL;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các Phòng, TT.PVHCC;
- Lưu: VT, PVX (Nga.KH32b/23).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**